

Bản án số: 17/2023/HS-ST
Ngày: 28-02-2023.

NHÂN DANH
NUỐC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ L, TỈNH BÌNH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Vũ Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thanh Đức
2. Bà Phan Thị Bích

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh – Thư ký của Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Nhật – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã L, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 và Thông báo hoãn phiên tòa số: 08/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc D (Tên gọi khác: N), sinh năm 1989 tại Bình Thuận;

Nơi ĐKKHKT: Khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường Tân Thiện, thị xã L, tỉnh Bình Thuận;

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Cha: Nguyễn D, sinh năm 1966

Mẹ: Lê Thị L, sinh năm 1967;

Gia đình có 02 anh, em, bị cáo là con thứ hai.

Vợ: Phạm Thị Thanh H (đã ly hôn).

Con: có 01 con sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 16/12/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 15 phút, ngày 15/12/2022, tại đường đất thuộc thôn Tân Lý 2, xã Tân Bình, thị xã L, Đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an thị xã L phối hợp với Công an xã Tân Bình bắt quả tang bị cáo Nguyễn Quốc D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có nhíp kéo màu trắng viền đỏ, kích thước (0,4 x 6,5) cm, bên trong chứa tinh thể dạng rắn, màu trắng. Ngoài ra, Công an còn thu giữ từ bị cáo D 01 xe mô tô hiệu Future màu xanh xám, BKS: 86B6 – 099.29.

Tại Bản kết luận giám định số 1364/KL-KTHS ngày 22/12/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Mẫu M gửi giám định có khối lượng 2,2157 gam là Methamphetamine.

Về nguồn gốc số ma túy trên thì bị cáo D trình bày: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 15/12/2022, bị cáo D điều khiển xe mô tô Future màu xanh xám BKS: 86B6 – 099.29 (xe D mượn của bạn là Mai Quốc H để đi chơi) đến khu vực xóm Chà Là thuộc thôn Tân Lý 2, xã Tân Bình, thị xã L gặp và mua từ một người đàn ông tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 bịch ma túy đá với giá 1.000.000 đồng để sử dụng cho bản thân. Sau đó, D cầm bịch ma túy trong lòng bàn tay phải rồi điều khiển xe mô tô đi về tìm chỗ sử dụng ma túy. Khi đến đoạn đường đất, phía sau cây xăng Thiên Phú thuộc thôn Tân Lý 2, xã Tân Bình, thị xã L thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra. Lúc này, bị cáo D liền ném 01 bịch ma túy vừa mua được từ lòng bàn tay phải xuống đất cách vị trí D đứng khoảng 01m thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật để xử lý theo quy định.

Về vật chứng vụ án: 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có khóa viền đỏ và 2,1805 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1364 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, vật chứng trên đã được chuyển sang Chi cục Thi hành án dân sự thị xã L quản lý.

Đối với 01 xe mô tô BKS 86B6 – 099.29, qua xác minh, xe mô tô trên là của Nguyễn Văn T cho Mai Quốc H mượn, sau đó H cho Nguyễn Quốc D mượn để đi chơi. Việc bị cáo D điều khiển xe mô tô trên để đi mua ma túy thì T và H đều không biết. Ngày 22.12.2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L đã trả xe mô tô BKS 86B6 – 099.29 cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn T.

Sau khi phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ những chứng cứ xác định có tội; tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; nhân thân bị cáo; tội danh, hình phạt, áp dụng điểm, khoản, điều của Bộ luật hình sự, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã L giữ quyền công tố kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 16/CT-VKSLG-HS ngày 17/01/2023 của

Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố bị cáo Nguyễn Quốc D, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Quốc D mức án tù: 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có khóa viền đỏ và 2,1805 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1364 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận (vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

- **Ý kiến của bị cáo Nguyễn Quốc D:** Đồng ý với nội dung luận tội của Kiểm sát viên nên không có ý kiến tranh luận.

* **Bị cáo Nguyễn Quốc D nói lời sau cùng:** Bị cáo thấy hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét thấy lời trình bày của bị cáo Nguyễn Quốc D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đối chiếu với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để Hội đồng xét xử kết luận: Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 15.12.2022, tại khu vực đường đất thuộc thôn Tân Lý 2, xã Tân Bình, thị xã L, bị cáo Nguyễn Quốc D có hành vi tàng trữ trái phép 2,2157 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Đội Cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an thị xã L phối hợp với Công an xã Tân Bình bắt quả tang, thu giữ tang vật để xử lý theo quy định pháp luật. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã L truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quốc D về tội danh, điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho toàn xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Do đó, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Vì vậy, bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, Nhà nước nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc nhằm cách ly bị cáo ra khỏi tệ nạn ma túy và đời sống xã hội một thời gian đủ để bị cáo lánh xa ma túy và lao động, học tập, giáo dục trở thành con người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Là 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có khóa viên đỏ và 2,1805 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1364 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: - Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

- Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 16/12/2022.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: Là 01 bịch nilon màu trắng, một đầu có khóa viền đỏ và 2,1805 gam mẫu M còn lại sau giám định, được niêm phong trong phong bì số 1364 có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận (vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã L theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã L và Chi cục thi hành án dân sự thị xã L).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quốc D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (**28/02/2023**).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tx. L;
- Chi cục THADS tx. L;
- Công an tx. L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ – án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Vũ Toàn